

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HS-ST
Ngày 28-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Mai Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phương và bà Đỗ Thị Huê

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng –Thư ký Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Ông Lê Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Văn C –Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02/3/1991, tại Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn M, xã Th, huyện V, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn C, sinh năm 1967 và bà Sa Thị C, sinh năm 1972; Hiện ông bà đang cư trú tại Thôn M, xã Th, huyện V, tỉnh Yên Bái; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 02/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái ra Quyết định số 29/2020/QĐ-TA về việc Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10-6-2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái – Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1977. Vắng mặt

Nơi cư trú: Khu 13, xã Ng, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

Tạm trú: Bản N, xã V, huyện T, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hà Văn C đến ở và làm thuê cho anh Hoàng Văn H tại Bản N, xã V, huyện T, tỉnh Yên Bái. Do bản thân nghiện chất ma túy, nên khoảng 10 giờ ngày 10/6/2020 bị cáo Hà Văn C có mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen xám, biển kiểm soát 19H1 – 206.19 của anh Hoàng Văn H với lý do về thăm

mẹ ốm, nhưng mục đích là tìm mua ma túy để sử dụng. Sau khi mượn được xe bị cáo một mình điều khiển xe mô tô đi vào khu vực ngã ba B, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái để tìm mua ma túy. Tại đây, bị cáo gặp và mua 02 (hai) gói ma túy của một người đàn ông không quen biết với tổng số tiền 200.000 đồng. Sau khi nhận được 02 gói ma túy bị cáo bỏ ra xem và đã cất vào túi quần bên phải đang mặc, sau đó điều khiển xe mô tô đi về xã V, huyện T, tỉnh Yên Bái, đến 14 giờ 30 phút cùng ngày đi đến Km 20 tỉnh lộ 172 thuộc địa phận Bản D, xã V, huyện T, tỉnh Yên Bái thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế - ma túy Công an huyện T bắt quả tang cùng toàn bộ tài sản và các vật chứng sau: Bị cáo tự giác lấy trong túi quần bên phải ra giao nộp 02 (hai) gói giấy (01 (một) gói màu xanh – trắng, 01 (một) gói màu nâu – trắng), bên trong 02 (hai) gói giấy đều có chứa chất bột màu trắng, bị cáo khai là Heroine; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen xám, biển kiểm soát 21H1 - 206.19, xe đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 100/GĐMT, ngày 16 tháng 06 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận:

“- Chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hà Văn C có tổng khối lượng là: 0,13 gam (Không thấy mười ba gam); 0,08 gam trích ra từ 0,13 gam chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine”.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSTY ngày 05/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái truy tố Hà Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn C đã khai báo thành khẩn, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như bản cáo trạng của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái là đúng.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Hà Văn C từ 18 đến 24 tháng tù, thời gian tính từ ngày bắt tạm giam 10-6-2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau: Tịch thu tiêu hủy 0,05 gam Heroine được niêm phong trong một phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành;

Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra,

truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Lời nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định, các biên bản hoạt động điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 10-6-2020, tại Km 20, đường tỉnh lộ 172 thuộc địa phận Bản D, xã V, huyện T, tỉnh Yên Bái bị cáo Hà Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,13 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Xét bị cáo Hà Văn C có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm lưu hành, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác trong xã hội, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, xâm phạm đến tình hình trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, ngày 02/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái ra Quyết định số 29/2020/QĐ-TA về việc Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (bị cáo chưa thi hành) nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập

ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc ma túy: Theo lời khai của Hà Văn C người bán Heroine cho bị cáo là một người đàn ông không biết tên tại khu vực ngã ba B, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái. Công an huyện T đã tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được nhân thân, lai lịch, nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen sẫm, biển kiểm soát 21H1 – 206.19 là tài sản hợp pháp của ông Hoàng Văn H. Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

- Đối với 0,05 gam Heroine được niêm phong trong một phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành là vật chứng liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu tiêu huỷ.

[8] Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Văn C 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 10-6-2020.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 0,05gam Heroine được niêm phong trong một phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành.

(Đặc điểm chi tiết toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Hà Văn C chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp

đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;NLQ;
- THA hình sự (2);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Mai Hằng

C HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Nguyên Đỗ Thị Huê

Phạm Mai Hằng

Nơi nhận

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

- Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; ng có QL&NV liên quan;
- THA hình sự (2);
- Lưu hồ sơ.

Phạm Mai Hằng